TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2019/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 27 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 80/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần K

Địa chỉ trụ sở chính: Đường p, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh M – Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần K – Phòng giao dịch B (văn bản ủy quyền số 205/UQ-CNBT ngày 28/02/2019)

- *Bị đơn*: 1. Ông Đỗ Văn X, sinh năm 1967;
2. Bà Trương Thị B, sinh năm 1962;

Địa chỉ: ấp AT, xã AT, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Trương Thị B, ông Đỗ Văn X thừa nhận có nợ và đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tính đến ngày 13/5/2019 là 80.663.518đ (Tám mươi triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm mười tám đồng), trong đó vốn gốc là 75.800.000đ (Bảy mươi lăm triệu tám trăm nghìn

đồng), tiền lãi quá hạn 4.863.518đ (bốn triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm mười tám đồng) vào ngày 13 tháng 8 năm 2019.

Bà B, ông X tiếp tục trả lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 467/17/HĐTD/0302-0209 ngày 25/10/2017 từ ngày 14/5/2019 cho đến ngày thanh toán xong gốc cho phía Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Trường hợp bà B, ông X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K thì Ngân hàng thương mại cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 467/17/HĐTC-BĐS/0302-0209 ngày 25/10/2017 được ký kết giữa bà B, ông X với Ngân hàng thương mại cổ phần K để thu hồi nợ.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng thương mại cổ phần K phải nộp số tiền án phí là 1.008.250đ (Một triệu không trăm lẻ tám nghìn hai trăm năm mươi đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001911 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Sau khi khấu trừ Ngân hàng thương mại cổ phần K được hoàn lại số tiền 991.750đ (Chín trăm chín mươi mốt nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B

Bà Trương Thị B, ông Đỗ Văn X liên đới nộp số tiền án phí là 1.008.250đ (Một triệu không trăm lẻ tám nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện B;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Linh